

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mẫn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 2 - Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 2 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 2 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Minh T (tên gọi khác: T nã), sinh ngày 15/8/1997; nơi cư trú: ấp 1, xã KL (xã KH cũ), tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Danh Thị R vợ Bùi Thảo D và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: có 01 tiền án tại bản án số 22/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định số 01/QĐ-GDXP ngày 20/7/2024 của Ủy ban nhân dân xã KH áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng do vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần trong 03 tháng, đến ngày 23/01/2025 Ủy ban nhân dân xã KH ra quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã do T bị khởi tố và bắt tạm giam; nhân thân: tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của Ủy ban nhân dân xã KH áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 02/11/2021, đã được xóa và tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 15/01/2025 của Công an xã KBĐ phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2025 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Văn Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp 1, xã U (xã KT cũ), tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/11/2024, ông Lê Văn Th đến chơi lô tô tại ấp 1, xã KL (xã KH cũ), tỉnh Cà Mau. Sau khi đoàn lô tô ngưng hoạt động thì ông Th ở lại nhậu cùng với ông Trần Văn K, ông Hồ Vi T và bà Trần Thị L tại khu vực phía trước đoàn lô tô.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, ông Th và ông Kính đi qua lộ xe để đi vệ sinh thì Phan Minh T trên tay cầm một cây dao (dài 82cm, cán gỗ dài 31cm, lưỡi dao kim loại màu đen dài 51cm) đến gặp ông Th để giải quyết mâu thuẫn, vì T cho rằng trước đó ông Th là người đập cửa nhà của T. T hỏi “Thằng Đây nó đánh mày, sao mày không kiếm nó, mày lại nhà tao mày đập nhà tao hoài vậy”, ông Th trả lời “Tao đập nhà mày hồi nào”. Thấy T đang cầm hung khí nên ông Th nhào tới dùng tay đánh T một cái vào vùng đầu. T cầm dao trên tay phải chém một cái từ trên xuống, ông Th dùng tay phải đỡ nên lưỡi dao trúng vào cẳng tay phải của ông Th gây thương tích. Ông Th tiếp tục dùng tay phải gạt cây dao ra thì mu bàn tay phải của ông Th trúng vào lưỡi dao gây thương tích. Ông Kính thấy ông Th bị thương nên lao vào câu vật T xuống lộ lấy cây dao, T vùng vẫy bỏ chạy, còn ông Th được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau. Vụ việc được Công an xã KH tiếp nhận và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 12/KLTTCT-TTPY ngày 13/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích Lê Văn Th:

- 01 vết sẹo và vết phẫu thuật 1/3 giữa mặt sau - trong cẳng tay phải kích thước 12cm x 0,4cm:

- + Vết sẹo kích thước 4,5cm x 0,4cm: 02%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- + Vết phẫu thuật mở lên kích thước 3,5cm: 01%.

- + Vết phẫu thuật mở xuống kích thước 04cm: 01%.

- 01 vết sẹo mu bàn tay phải kích thước 03cm x 0,2cm (Bệnh án không ghi nhận). Không xếp tỷ lệ %.

- Đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi chung các ngón đã khâu nối. Tại thời điểm giám định không ảnh hưởng chức năng vận động khớp cổ tay và các ngón bàn tay trái. Không xếp tỷ lệ %.

- Gãy xương trụ phải đang nẹp vis: 10%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn Th tại thời điểm giám định là 14%. Thương tích do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, gân, cơ, xương. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số: 09/KLTTHS-TTPY ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích Lê Văn Th:

- 01 vết sẹo mu bàn tay phải kích thước 03cm x 0,2cm: 01%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- Vết thương trên mu bàn tay phải và vết thương trên cẳng tay phải có cùng thời điểm.

Tại Công văn số: 17/CVTL-TTPY ngày 07/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau giải thích kết luận giám định vụ Lê Văn Th: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn Th tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 12/KLTTCT-TTPY ngày 13/01/2025 và Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số: 09/KLTTHS-TTPY ngày 23/4/2025 là 14,41%, làm tròn số 14% (Áp dụng phương pháp cộng tại Thg tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019).

Về dân sự: Ông Th yêu cầu T bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng, T chưa bồi thường số tiền trên cho ông Th.

Vật chứng thu giữ 01 cây dao dài 82cm, cán bằng gỗ dài 31cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 51cm, chiều rộng mũi dao 09cm.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 2 – Cà Mau truy tố Phan Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Minh T về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Phan Minh T từ 02 năm đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận tự nguyện của bị cáo T bồi thường cho ông Th các khoản thiệt hại với số tiền 31.000.000 đồng. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây dao đã thu giữ.

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thống nhất luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Th các khoản thiệt hại với số tiền 31.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người chứng kiến, kết quả kiểm tra hiện trường, kết luận giám định thương tích của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau về việc cho rằng ông Th thường đến đập phá nhà của mình nên khoảng 22 giờ 45 phút ngày 20/11/2024, tại ấp 1, xã KL (xã KH cũ), tỉnh Cà Mau, T cầm dao đến gặp ông Th để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp nhau ông Th dùng tay đánh T một cái vào vùng đầu. T cầm dao chém ông Th một cái trúng vào cẳng tay phải gây thương tích, ông Th dùng tay phải gạt cây dao của T ra thì mu bàn tay phải trúng vào lưỡi dao gây thương tích. Thương tích của ông Th theo giám định với tỷ lệ tổn thương là 14%.

[3] Bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc gây thương tích cho ông Th là vi phạm pháp luật. Nhưng xuất phát từ việc mâu thuẫn trước đó, cho rằng ông Th thường đến đập phá nhà của bị cáo, đồng thời muốn giải quyết mâu thuẫn

bằng biện pháp bạo lực nên bị cáo sử dụng cây dao sắc bén là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao chém ông Th gây thương tích với tỷ lệ 14%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với tính chất, mức độ gây ra là nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của ông Th với lỗi cố ý trực tiếp, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Bị cáo T có nhân thân xấu, bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa và 02 lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân nói trên cần phải xử phạt bị cáo với mức phạt thật nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sự việc bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của phía bị hại là có hành vi đánh bị cáo trước dẫn đến bị cáo dùng dao chém lại gây thương tích, bị cáo có ông nội là liệt sĩ là người có công với cách mạng, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo T thống nhất bồi thường các khoản thiệt hại về thương tích theo yêu cầu của ông Th với số tiền 31.000.000 đồng. Bị cáo T thống nhất bồi thường các khoản thiệt hại cho ông Th là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên được ghi nhận, theo đó bị cáo T phải có nghĩa vụ bồi thường các khoản thiệt hại về thương tích cho ông Th với số tiền 31.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng thu giữ 01 cây dao dài 82cm, cán bằng gỗ dài 31cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 51cm, chiều rộng mũi dao 09cm. Vật chứng này bị cáo T sử dụng phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo T nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% là 1.550.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí với số tiền 1.750.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phan Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2025.

Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 590 Bộ luật dân sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, các khoản 2, 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Minh T bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe cho ông Lê Văn Th với số tiền 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, ông Lê Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Phan Minh T chậm thực hiện bồi thường số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ 01 cây dao dài 82cm, cán bằng gỗ dài 31cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 51cm, chiều rộng mũi dao 09cm.

Bị cáo Phan Minh T nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 1.550.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí với số tiền 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng).

Bị cáo Phan Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Lê Văn Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQCSĐT CAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu Vực 2 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu Vực 2 - Cà Mau;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDKV2-CM.

Bùi Văn Việt

Bùi Văn Việt

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân Khu Vực 2 – Cà Mau.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Phan Minh T.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tuyên bố bị cáo Phan Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phan Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2025.

Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 590 Bộ luật dân sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, các khoản 2, 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Minh T bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe cho ông Lê Văn Th với số tiền 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, ông Lê Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Phan Minh T chậm thực hiện bồi thường số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ 01 cây dao dài 82cm, cán bằng gỗ dài 31cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 51cm, chiều rộng mũi dao 09cm.

Bị cáo Phan Minh T nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 1.550.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí với số tiền 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng).

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CÀ MAU**
Số 05/2025/HSST-QĐTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp
Ông Trần Công Đăng

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;
Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Tạm giam bị cáo: Phan Minh T (tên gọi khác: T nào), sinh ngày 15/8/1997.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã KL (xã KH cũ), tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam 45 ngày (Bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án ngày 21/7/2025.

Điều 2.

Phân trại tạm giam khu vực U Minh PC11 Công an tỉnh Cà Mau có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Khu Vực 2 - Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực U Minh PC11 Công an tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Việt

